Quản lý văn bản điều hành

2009



Dành cho người dùng Lãnh đạo cơ quan

Mục lục

1	Giới	i thiệu	J	4			
2		Cách đăng nhập					
3		Các chức năng của vai trò Lãnh đạo cơ quan					
4							
5		rang chủ					
J	5.1	-	h sách văn bản đến				
	5.2		h sách văn bản đi				
	5.3						
			sơ một cửa				
	5.3.		Lãnh đạo cơ quan xử lý và chuyển ban hành:				
	5.4		mục hồ sơ công việc				
	5.5		or công việc				
	5.5.	1	Danh sách chờ xử lý	12			
	5.5.	2	Danh sách đã xử lý	12			
	5.5.	3	Danh sách phối hợp	14			
	5.5.	4	Danh sách lưu theo dõi	14			
	5.6	Báo	cáo thống kê	15			
	5.6.1		Báo cáo xử lý công việc	15			
5.6.25.6.35.6.4		2	Báo cáo văn bản đi	16			
		3	Báo cáo tiếp nhận HSMC	17			
		4	Báo cáo văn bản đến	18			
	5.7	Gửi	nhận văn bản điện tử	19			
6	Điều	u hàn	h	19			
	6.1	Trac	o đổi nội bộ	19			
	6.2	Lịch	công tác	21			
	6.2.	1	Lịch công tác cá nhân	21			
6.2.2		2	Lịch công tác phòng	23			
	6.2.	3	Lịch công tác cơ quan	23			

Quản lý văn bản điều hành

2009

6.3	Quả	n lý Giao việc	25
6.3	.1	Giao việc	25
6.3	.2	Nhận việc và xử lý	27
6.3	.3	Kết thúc công việc	28
6.4	Tài !	iệu ISO	2 9
6.5	Thư	điện tử	31
6.5	.1	Soạn mail	31
6.5	.2	Nhận mail	33
6.5	.3	Danh sách liên lac	34



1 Giới thiệu

Hệ thống văn bản và điều hành được ra đời với mục đích nhằm tối ưu hóa việc xử lý văn bản cũng như hỗ trợ việc điều hành, xử lý các công văn đến và đi của các cơ quan quan lý nhà nước. Tiết kiệm tối đa các chi phí văn phòng và không hạn chế về không gian và thời gian khi xử lý.

Tài liệu này được sử dụng để hướng dẫn các thao tác chức năng của người sử dụng khi vận hành chương trình.

2 Cách đăng nhập

Trên màn hình desktop của máy tính bạn sử dụng, bạn kích đôi chuột vào biểu tượng của Internet Explorer (khuyến cáo từ bản 6.0 trở lên) hoặc sử dụng các trình duyệt khác như Opera, Mozilla Firefox hoặc Google Chrome,... để sử dụng chương trình này.

Tại thanh địa chỉ (address bar), bạn nhập vào địa chỉ sau (địa chỉ này được triển khai tại đơn vị) http://www.qlvbdh.vn.

Tên đăng nhập và mật khẩu đăng nhập vào ứng dụng được quy định theo cú pháp như sau:

Tên đăng nhập: <tên><họ viết tắt><tên lót viết tắt>

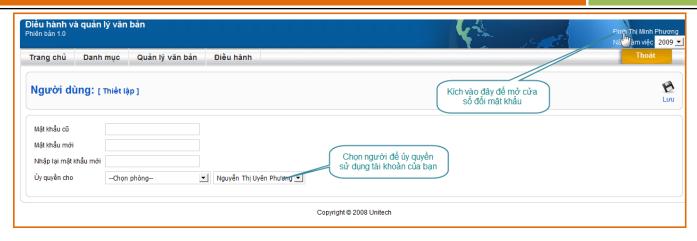
Mật khẩu mặc định lần đầu trùng với tên đăng nhập.

Ví dụ: người sử dụng có tên là Phan Văn Trường thì tên đăng nhập và mật khẩu như sau.

Tên đăng nhập: truongpv

Mật khẩu: truongpv

Thay đổi mật khẩu:



Hình 1: Đổi mật khẩu

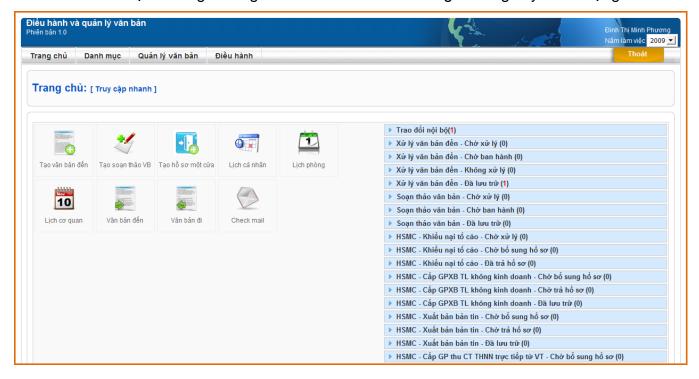
3 Các chức năng của vai trò Lãnh đạo cơ quan

- Trang chủ
- Quản lý văn bản
 - ✓ Hồ sơ công việc
 - Danh sách chờ xử lý (kể cả hồ sơ một cửa)
 - Danh sách đã xử lý
 - Danh sách phối hợp
 - Danh sách lưu theo dõi
 - ✓ Danh sách văn bản đến
 - ✓ Danh sách văn bản đi
 - ✓ Báo cáo thống kê
 - Báo cáo xử lý công việc
 - Báo cáo văn bản đi
 - Báo cáo tiếp nhận HSMC
 - Báo cáo lãnh đạo
 - Báo cáo văn bản đến
 - ✓ Thư mục hồ sơ công việc
- Điều hành
 - ✓ Trao đổi nội bộ
 - ✓ Lịch công tác
 - Lịch cá nhân
 - Lịch phòng

- Lịch cơ quan
- ✓ Quản lý giao việc
- ✓ Tài liêu ISO
- ✓ Thư điện tử

4 Trang chủ

Trang chủ được sử dụng để hiển thị các shortcut mà đã được hệ thống quy định nhằm tạo đường dẫn ngắn nhất đến các chức năng thường xuyên sử dụng.



Hình 2: Trang chủ

Các chức năng và shortcut trên trang chủ được hiển thị theo mỗi *vai trò(role)* khác nhau và các bước thực hiện của mỗi chức năng cũng dựa vào đó mà sẽ có sự khác nhau mà vẫn đảm bảo đầy đủ quy trình xử lý đã được định nghĩa trước đó.

Mặc định, sau khi bạn đăng nhập vào hệ thống thì sẽ được chuyển đến trang chủ hoặc nếu bạn đang ở một chức năng khác và muốn chuyển về trang chủ thì kích chuột vào menu **Trang chủ**.

5 Quản lý văn bản

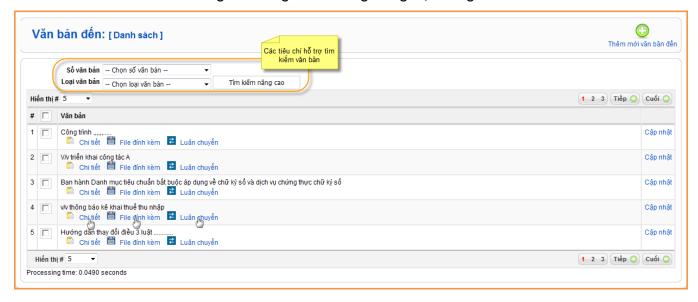
Là nơi quản lý tất cả các chức năng của chương trình sau khi đã định nghĩa quy trình xử lý của công văn. Quản lý các thông tin đến và đi của các văn bản, báo cáo thống kê tình hình của các loại văn bản khác nhau có trong hệ thống.



Hình 3: Menu Quản lý văn bản

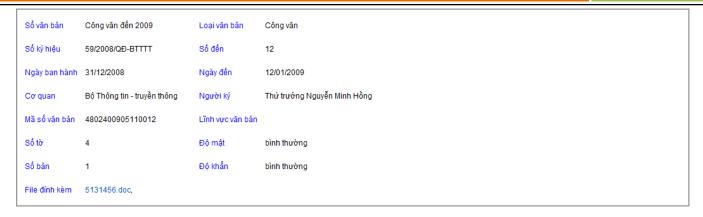
5.1 Danh sách văn bản đến

Là nơi quản lý danh sách tất cả các văn bản đến của văn thư sau khi đã chuyển văn bản cho các người dùng khác trong cùng hệ thống.

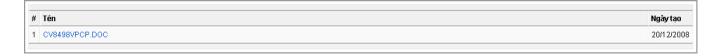


Hình 4: Danh sách văn bản đến

Tại đây, bạn có thể xem lại các thông tin liên quan đến văn bản mà bạn đã chuyển như chi tiết của văn bản, file đính kèm, dòng luân chuyển của văn bản như các hình bên dưới đây.



Hình 5: Chi tiết văn bản



Hình 6: Văn bản được đính kèm

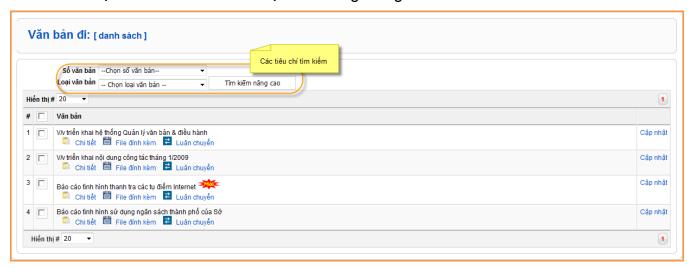


Hình 7: Dòng luân chuyển của văn bản

Hình 8: Cập nhật văn bản đến

5.2 Danh sách văn bản đi

Được sử dụng để hỗ trợ theo dõi và thêm mới các văn bản ban hành đi. Chuyển nội dung văn bản dự thảo thành công văn ban hành nhằm hỗ trợ đơn vị theo dõi được danh sách các đơn vị đã có công văn gửi đi.



Hình 9: Danh sách văn bản đi

Tại đây, bạn có thể xem lại các thông tin liên quan đến văn bản mà bạn đã xử lý

như chi tiết của văn bản, file đính kèm(nếu có), dòng luân chuyển của văn bản sau khi ban hành như các hình bên dưới đây.



Hình 10: Chi tiết văn bản đi





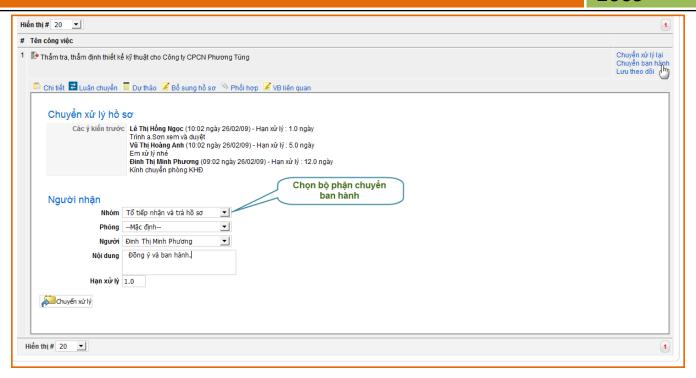
Hình 12: Dòng luân chuyển văn bản

5.3 Hồ sơ một cửa

Là nơi quản lý và luân chuyển các hồ sơ được giải quyết theo cơ chế một cửa.

5.3.1 Lãnh đạo cơ quan xử lý và chuyển ban hành:

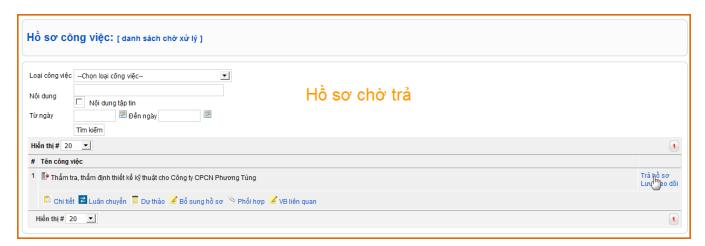
Sau khi công văn được trình lên lãnh đạo phê duyệt, Lãnh đạo cơ quan sẽ kích vào và hiển thị như hình sau.



Hình 13: Lãnh đạo xử lý

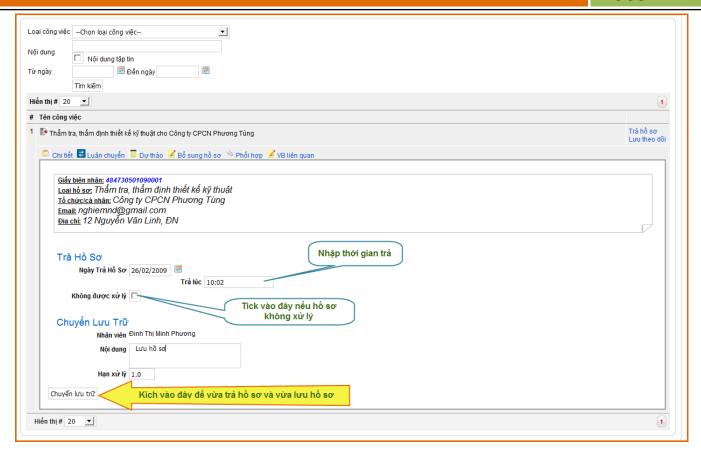
- Chuyển xử lý lại: yêu cầu bộ phận xử lý hồ sơ xử lý lại công việc.
- Chuyển ban hành: đồng ý và phê duyệt nội dung đã xử lý.

Sau khi nội dung được chuyển đến cho bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ nhận lại hồ sơ. Hệ thống sẽ hiển thị như sau.



Hình 14: Hồ sơ chờ trả

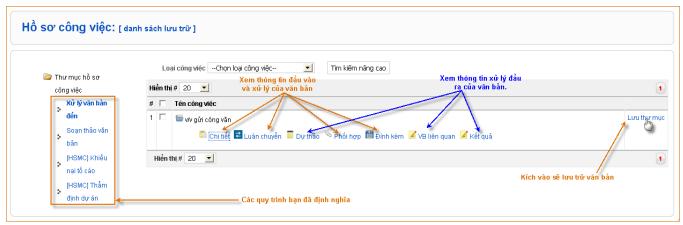
Và khi kích vào nút **Trả hồ sơ** thì hiển thị hình sau.



Hình 15: Trả hồ sơ

5.4 Thư mục hồ sơ công việc

Là nơi chứa danh sách tất cả các văn bản đã được văn thư chuyển vào lưu trữ hồ sơ. Tại đây, bạn có thể theo dõi kết quả xử lý của từng văn bản một. Hệ thống cung cấp và tổ chức cho bạn thấy được các văn bản đã được xử lý theo các quy trình đã định nghĩa trước đó.

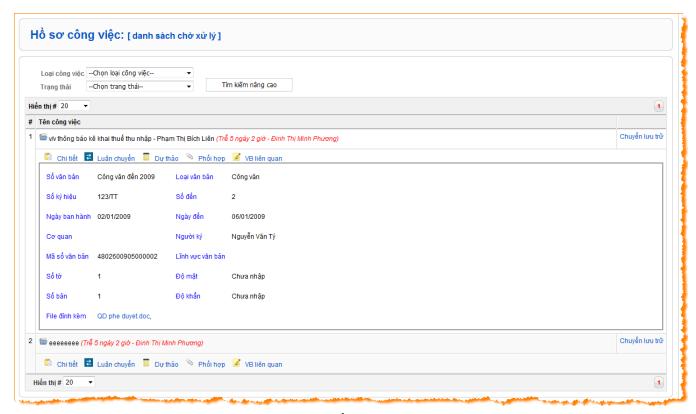


Hình 16: Thư mục hồ sơ công việc

5.5 Hồ sơ công việc

5.5.1 Danh sách chờ xử lý

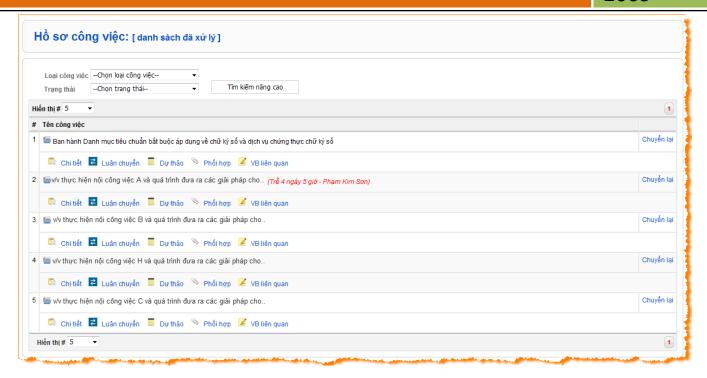
Là nơi chứa danh sách tất cả các văn bản chờ được xử lý bất kể văn bản đó là chờ bút phê, chờ xử lý hay chờ ban hành. Mỗi vai trò sẽ được hiển thị các chức năng xử lý tiếp theo tại đây. Ví dụ hình dưới đây là chờ xử lý của văn thư.



Hình 17: Danh sách hồ sơ công việc chờ xử lý

5.5.2 Danh sách đã xử lý

Là nơi chứa danh sách tất cả các văn bản đã được qua người xử lý kế tiếp thực hiện việc "vừa/đã" xử lý xong văn bản.



Hình 18: Danh sách văn bản đã xử lý

Trên mỗi văn bản có trong danh sách sẽ hiển thị thời gian xử lý văn bản đang tại người dùng nào và trễ bao nhiêu hay sắp đến hẹn.



Hình 19: Thời hạn trễ - người trễ

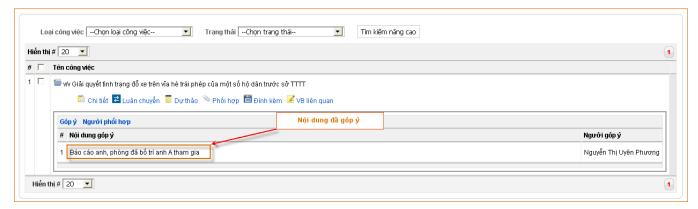
Tại đây, bạn có thể xem chi tiết lại thời hạn xử lý văn bản tại mỗi người dùng bằng cách kích vào dòng luân chuyển để xem được thông tin chi tiết.



Hình 20: Thời han trễ chi tiết

5.5.3 Danh sách phối hợp

Là nơi hiển thị danh sách các văn bản xử lý/ giải quyết công việc có yêu cầu bạn phối hợp tham gia xử lý. Tại đây, để góp ý vào quá trình phối hợp xử lý, bạn có thể kích vào mục góp ý sau đó bổ sung ý kiến vào đây.



Hình 21: Danh sách phối hợp và góp ý

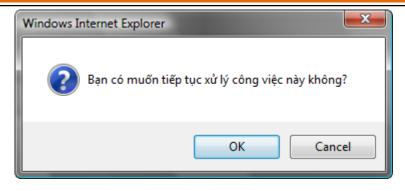
5.5.4 Danh sách lưu theo dõi

Là nơi hiển thị danh sách các văn bản được lưu trữ và cho phép phục hồi để xử lý lại các hồ sơ đã lưu trữ/ lưu trữ tạm.



Hình 22: Danh sách lưu theo dõi

Khi bạn kích vào nút Xử lý lại hệ thống sẽ hiển thị như hình bên dưới. Nếu bạn kích **OK** thì hồ sơ sẽ chuyển về mục bạn xử lý, nếu kích **Cancel** sẽ hủy công việc xử lý lại.

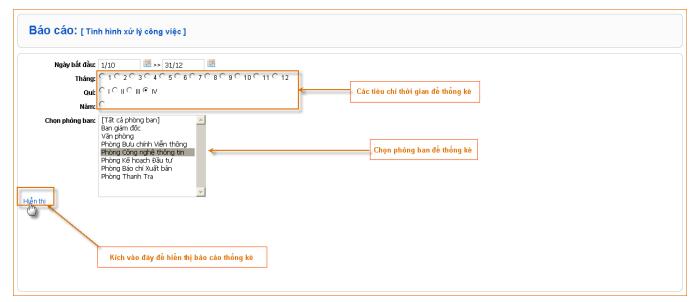


Hình 23: Xử lý lại?

5.6 Báo cáo thống kê

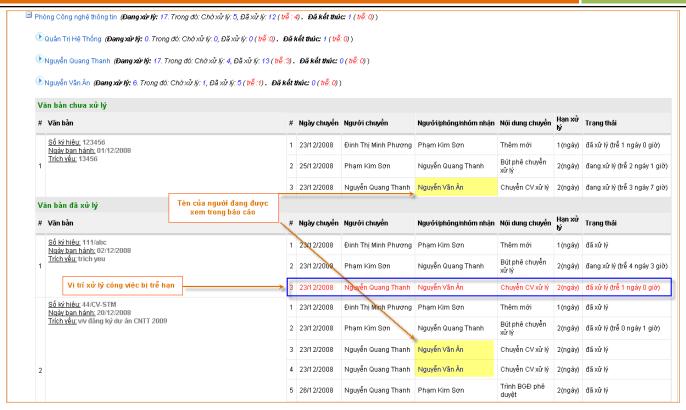
5.6.1 Báo cáo xử lý công việc

Được sử dụng để thống kê tình hình xử lý công việc của tất cả các phòng ban theo các tiêu chí về thời gian khác nhau.



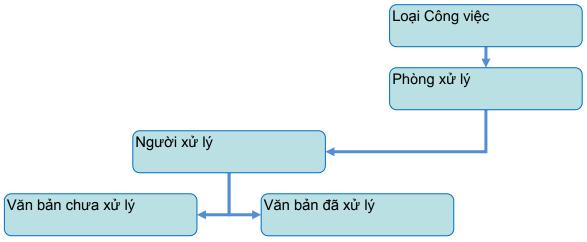
Hình 24: Chọn tiêu chí báo cáo tình hình xử lý công việc

Bạn chọn các tiêu chí cần thống kê sau đó kích vào **Hiển thị** để hiển thị báo cáo thống kê tình hình xử lý công việc theo các tiêu chí đã chọn bên trên.



Hình 25: Kết quả thị của báo cáo thông kê

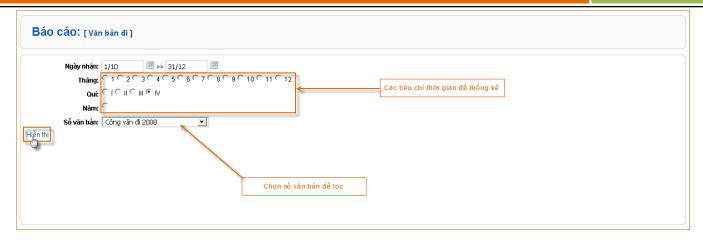
Trong trang hiển thị kết quả báo cáo thống kê của chương trình, hệ thống sẽ bố trí cách hiển thị dữ liệu tuần tự theo các cấp như sau:



Hình 26:Cấp tổ chức hiển thị trong báo cáo thống kê

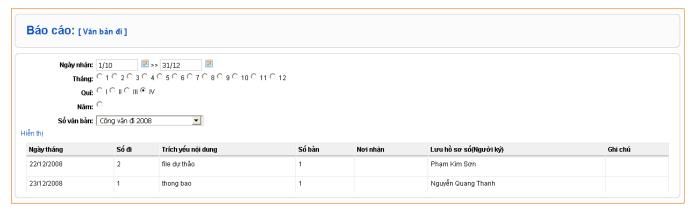
5.6.2 Báo cáo văn bản đi

Được sử dụng để thống kê tình hình các văn bản đã được ban hành theo các tiêu chí và thời gian khác nhau.



Hình 27: Báo cáo văn bản đi

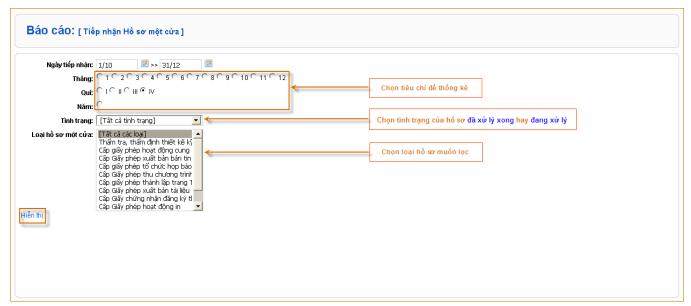
Kích vào nút hiển thị sẽ hiển thị kết quả như sau:



Hình 28:Kết quả báo cáo văn bản đi

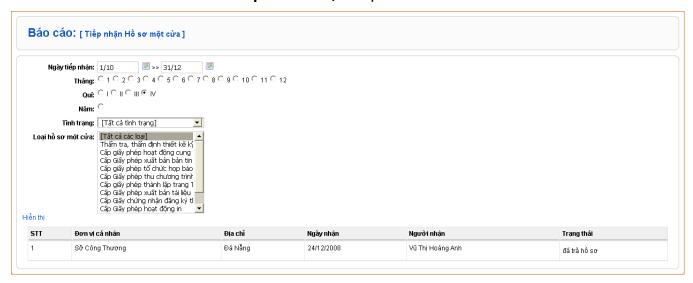
5.6.3 Báo cáo tiếp nhận HSMC

Được sử dụng để thống kê tình hình các văn bản thuộc quy trình một cửa đã tiếp nhận và xử lý theo các tiêu chí và thời gian khác nhau.



Hình 29: Báo cáo tiếp nhận HSMC

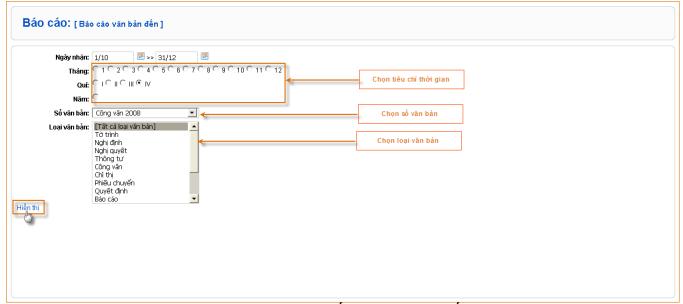
Kích vào nút hiển thị sẽ hiển thị kết quả như sau:



Hình 30: Kết quả Báo cáo tiếp nhận HSMC

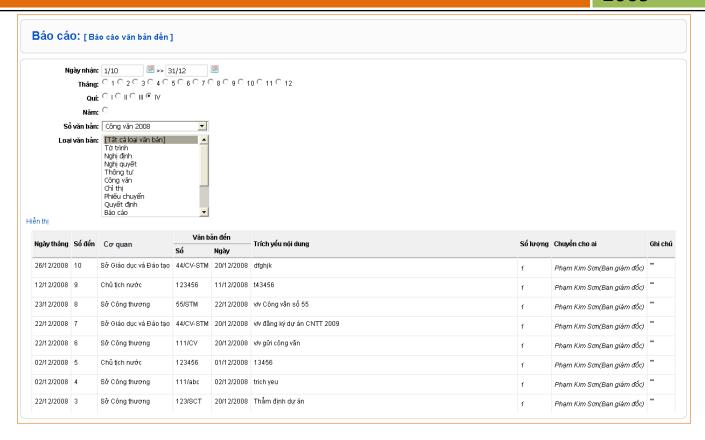
5.6.4 Báo cáo văn bản đến

Được sử dụng để thống kê tình hình các văn bản đã được tiếp nhận theo số văn bản/ loại văn bản/tiêu chí thời gian khác nhau.



Hình 31: Báo cáo tiếp nhận văn bản đến

Kích vào nút hiển thị sẽ hiển thị kết quả như sau:



Hình 32: Kết quả Báo cáo tiếp nhận văn bản đến

5.7 Gửi nhận văn bản điện tử

6 Điều hành

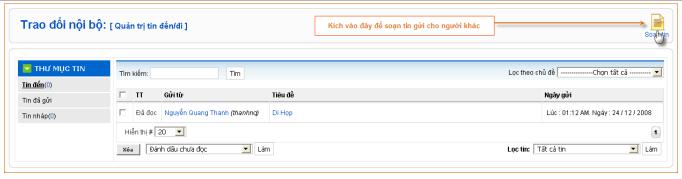
Được sử dụng để quản lý các thông tin trao đổi nội bộ giữa các người dùng trong hệ thống, được sử dụng để lặp lịch công tác cá nhân, phòng/ban, v.v...



Hình 33: Menu điều hành

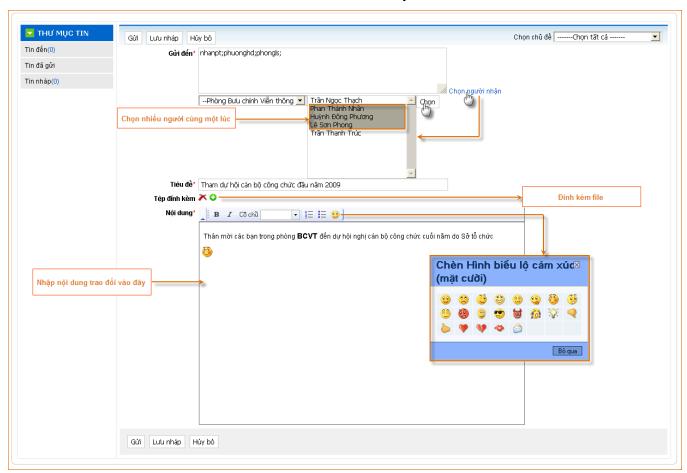
6.1 Trao đổi nội bộ

Được sử dụng để các người dùng trao đổi các thông tin qua lại lẫn nhau trong đơn vị.



Hình 34: Giao diện danh sách các tin đã trao đổi trong hệ thống

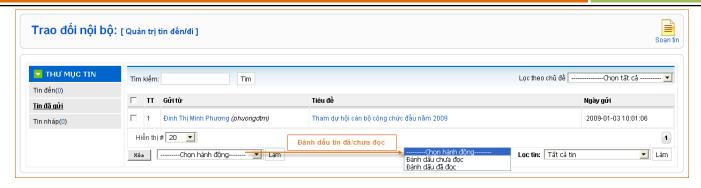
Để thêm mới một tin, bạn kích vào nút **Soạn tin** và thực hiện như hình bên dưới.



Hình 35: Soạn tin

Bạn kích vào nút **Gửi** để gửi tin này đi. Nếu muốn lưu thì bạn có thể kích vào **Lưu nháp** để lưu tạm vào trong hệ thống.

Các tin bạn đã gửi đều được hệ thống lưu lại vào mục Tin đã gửi.



Hình 36: Tin đã gửi

6.2 Lịch công tác

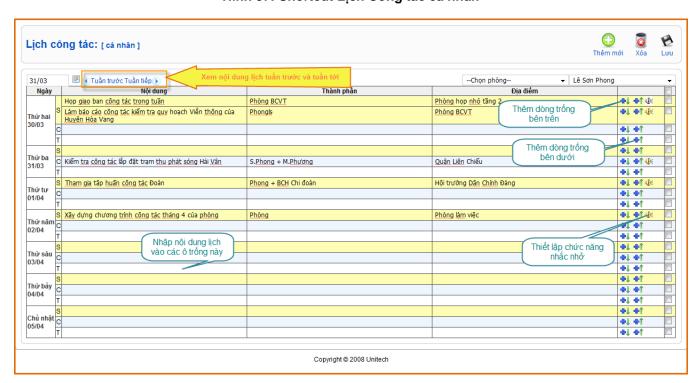
Được sử dụng để tổ chức và quản lý lịch công tác của mỗi cá nhân, các phòng ban và của đơn vị theo quy trình tổng hợp lịch từ nhân viên đến lãnh đạo.

6.2.1 Lịch công tác cá nhân

Từ menu Điều hành →Lịch công tác → Lịch công tác cá nhân. Hoặc Trên trang chủ của ứng dụng, bạn kích chuột shortcut Lịch công tác cá nhân.



Hình 37: Shortcut Lịch Công tác cá nhân



Hình 38: Lịch công tác cá nhân

Để thêm mới lịch công tác cá nhân, bạn kích chuột vào bất kỳ ô nào có hiển thị trên giao diện bạn thấy trỏ chuột và nhập nội dung vào đó hoặc bạn kích vào nút **Thêm mới** bên trên.



Hình 39: Thêm mới lịch công tác

Bạn kích nút Lưu để lưu lại các nội dung bạn đã tạo trong lịch công tác.

Để chỉnh sửa của lịch đã được tạo, bạn kích chuột vào dòng bạn muốn sửa và sau đó thay đổi nội dung bạn muốn cập nhật.

Để thiết lập thời gian nhắc thông báo cho bạn, trên mỗi nội dung lịch công tác phía cuối dòng có biểu tượng \P và bạn kích vào đó để thiết lập thời gian bạn muốn nhắc nhở như hình bên dưới.



Hình 40: Cửa sổ thiết lập thông tin nhắc nhở

Chú ý

 Lịch công tác cá nhân của Lãnh đạo cơ quan sau khi lập và đăng ký thì hệ thống tự động chuyển vào lịch công tác của cơ quan.

- Lịch công tác được thiết lập nhắc nhở sau khi kích vào nút Đồng ý thì hệ thống sẽ chuyển đổi màu của biểu tượng dễ bạn dễ phân biệt Lịch được thiết lập và chưa thiết lập.
- Để hệ thống hiển thị nhắc nhở một cách chính xác, bạn phải cài một ứng dụng nhỏ trên máy do Unitech cung cấp và cài vào máy bạn đang sử dụng thì hệ thống mới hiển thị thông báo nhắc nhở chính xác.

6.2.2 Lịch công tác phòng

Từ menu Điều hành →Lịch công tác → Lịch công tác phòng. Hoặc Trên trang chủ của ứng dụng, bạn kích chuột shortcut Lịch công tác phòng.



Hình 41: Shortcut Lịch công tác phòng



Hình 42: Lịch công tác phòng

Chú ý

- Nếu nội dung lịch đã được ban hành thì lịch công tác của phòng ngay lập tức chuyển sang màu xanh.
- Bạn chỉ được lập lịch lịch công tác phòng khi bạn có thẩm quyền này. Quyền được cấp phát bởi người quản trị hệ thống.
- Lịch công tác này chỉ được xem sau khi người lập lịch của phòng tương ứng đã ban hành.

6.2.3 Lịch công tác cơ quan

Từ menu Điều hành →Lịch công tác → Lịch công tác cơ quan. Hoặc Trên trang chủ của ứng dụng, bạn kích chuột shortcut Lịch công tác cơ quan.



Hình 43: Shortcut Lịch công tác cơ quan



Hình 44: Lịch công tác cơ quan

Và bạn có thể kích nút **Xem lịch công tác cơ quan** để xem lịch sau khi ban hành.

UBND TP Đà Nẵng Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam Sở Thông Tin Truyền Thông Đà Nẵng Độc lập - Tự đo - Hạnh phúc LỊCH CÔNG TÁC TUẦN 14 NĂM 2009 Ngày Nội đung Thành phần Phòng BCVT Họp giao ban phòng (Trần Ngọc Thạch) Phòng họp nhỏ Các LĐP + LĐS Họp giao ban Cơ quan (Trần Ngọc Thạch) Phòng họp nhỏ Thứ hai Tiếp LĐ công ty VNPT Đà Nẵng (Phạm Kim Sơn) GĐS, Thạch + A.Quốc Phòng Khách 30/03 C Họp giao ban Thành phố (Phạm Kim Sơn) LÐS+LÐ UBND Vp. UBND Thành Phố UBND Quận Sơn Trà Thực hiện công tác kiểm tra BCVT quân Sơn Trà (Trần Ngọc Thach + A.Đức Thach) Thứ ba Kiểm tra công tác lắp đặt trạm thu phát sóng Hải Vân (Lê Sơn Quân Liên Chiểu S.Phong + M.Phurong 31/03 Phong) Tham gia tập huấn công tác Đoàn (Lê Sơn Phong) Phong + BCH Chi đoàn Hội trường Dân Chính Đảng Tham gia tư vấn và hỗ trợ UB xây đựng để án mạng Truyền Thạch + VP.UBND UBND Thành phố Thứ tư thông của TP. (Trần Ngọc Thạch) 01/04 Xây dựng chương trình công tác tháng 4 của phòng (Lê Sơn --Phòng Phòng làm việc This nă 02/04 Thứ sáu 03/04 Thứ bảy 04/04 Chủ nh 05/04

Hình 45: Lịch công tác được hiến thị sau khi kích vào Xem lịch công tác cơ quan

Chú ý

- Nếu nội dung lịch đã được ban hành thì lịch công tác của phòng ngay lập tức chuyển sang màu xanh.
- Bạn chỉ được lập lịch lịch công tác cơ quan khi bạn có thẩm quyền này. Quyền được cấp phát bởi người quản trị hệ thống.
- Lịch công tác cơ quan chỉ được hiển thị sau khi người có vai trò tổng hợp lịch công tác cơ quan thực hiện việc ban hành.

6.3 Quản lý Giao việc

Được sử dụng để giao việc và theo dõi tiến độ công việc giữa người giao và người nhận khi người nhận nhận được công việc để giải quyết.

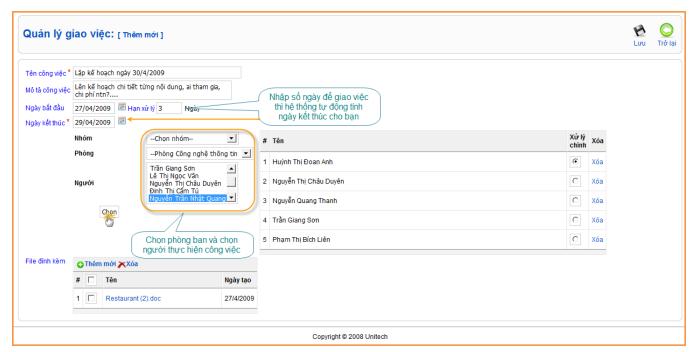
6.3.1 Giao viêc

Để thực hiện giao việc, từ menu **Quản lý văn bản →Quản lý giao việc**. Hệ thống sẽ hiển thị hình sau.



Hình 46: Danh sách công việc đã giao

Sau đó bạn kích vào nút **Thêm mới**, hệ thống sẽ hiển thị như hình kế tiếp bên dưới.



Hình 47: Thêm mới giao việc

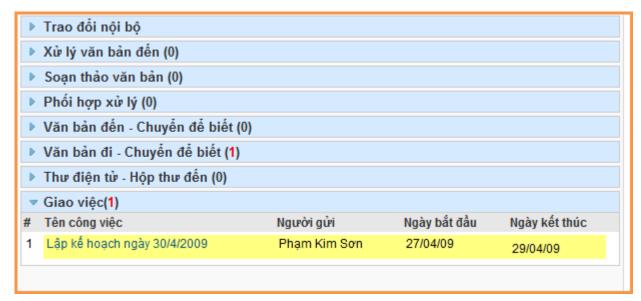
Và danh sách công việc sẽ hiển thị như sau.



Hình 48: Việc đã giao

6.3.2 Nhận việc và xử lý

Bạn vào vai trò người nhận việc và sẽ thấy được công việc được giao chuyển đến cho mình từ thông báo trên trang chủ hoặc từ menu Quản lý văn bản →Quản lý giao việc.



Hình 49: Thông báo có việc được giao



Hình 50: Danh sách công việc

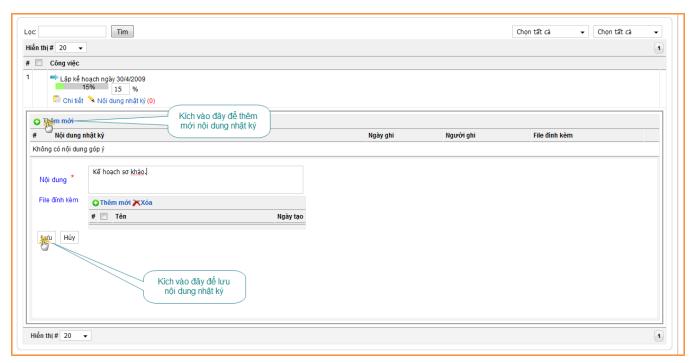
Để cập nhật tiến độ công việc, bạn nhập số lượng vào "ô %" và hệ thống sẽ hiển thị như hình dưới.



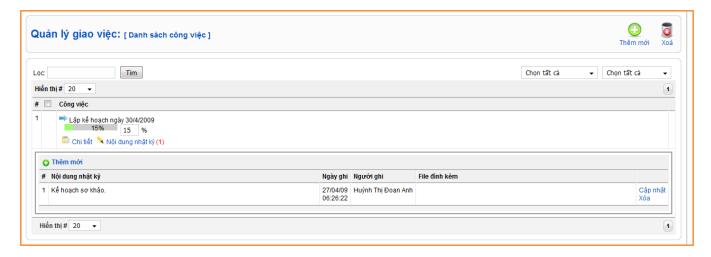
Hình 51: Cập nhật tiến độ công việc

Và để cập nhật nội dung nhật ký, bạn kích chuột như hình cập nhật tiến độ công

việc. Sau đó thực hiện tuần tự như các hình bên dưới.



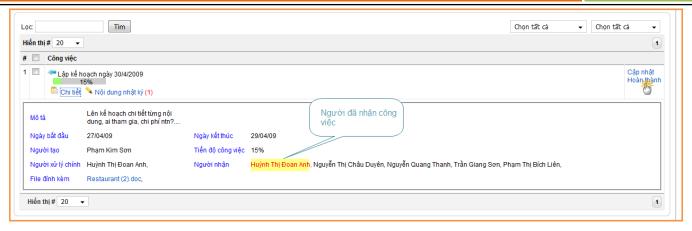
Hình 52: Thêm mới nhật ký



Hình 53: Danh sách nhật ký

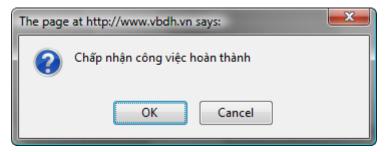
6.3.3 Kết thúc công việc

Trước khi kết thúc công việc, bạn có thể xem được người nhận việc nào đã nhận được công việc bằng cách xem trong nội dung chi tiết của công việc tại mục người nhận có chữ màu đỏ như hình dưới.



Hình 54: Xem người nào đã thực hiện công việc

Và để kết thúc công việc thì bạn kích vào nút **Hoàn thành** như hình trên, sau đó hệ thống sẽ hiển thị thông báo để xác nhận với bạn việc kết thúc công việc bạn vừa kích.



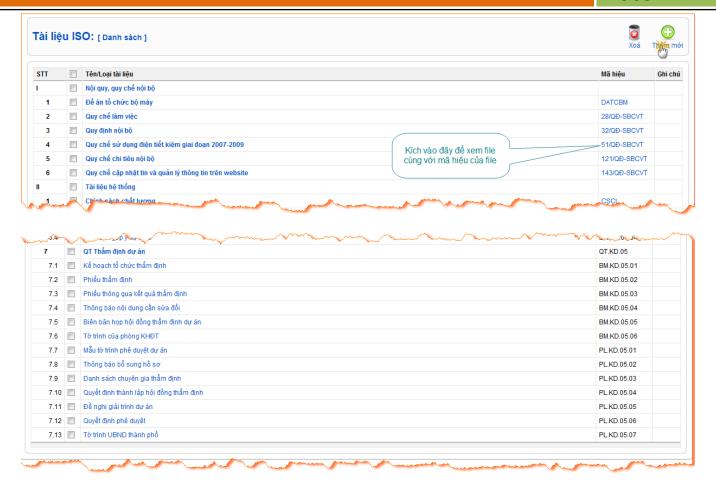
Hình 55: Xác nhận kết thúc công việc?



Hình 56: Danh sách công việc đã kết thúc, hoàn thành.

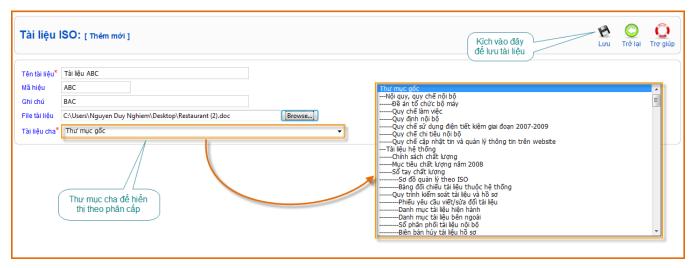
6.4 Tài liệu ISO

Được sử dụng để tổ chức lưu trữ các tài liệu thuộc hệ thống ISO của đơn vị khi áp dụng trong công việc xử lý hằng ngày. Để tổ chức thư mục tài liệu ISO, hệ thống hiện tại áp dụng cho người quản trị hệ thống được phép đưa tài liệu ISO lên để thống nhất cách lưu, tránh bị xáo trộn trong quá trình tổ chức tài liệu ISO. Từ menu Điều hành \rightarrow Tài liệu ISO hệ thống sẽ hiển thị hình sau.



Hình 57: Danh sách tài liệu ISO

Và khi kích vào nút thêm mới, thì hệ thống sẽ hiển thị như hình dưới.



Hình 58: Thêm mới

Chú ý

- Hiện tại chức năng thêm mới các tài liệu ISO được cấp quyền cho người quản trị hệ thống.
- Việc phân quyền giao cho người khác thực hiện việc đưa tài liệu ISO lên hệ thống, xin liên lạc với người quản trị để cấp quyền.

6.5 Thư điện tử

Được sử dụng như một mail client (giống ứng dụng outlook express hay microsoft outlook) để lấy thư điện tử (email) từ các máy chủ (mail server) và gửi/nhận email. Từ menu Điều hành > Thư điện tử, hệ thống sẽ tự động lấy email như hình dưới.



Hình 59: Đang tải email

Để sử dụng được email, bạn cần phải cấu hình email bằng cách kích vào nút

Cấu hình cấu hình như hình trên, sau đó tiếp tục kích nút **Thêm mới** và thực hiện các như hình sau.



Hình 60: Cấu hình email

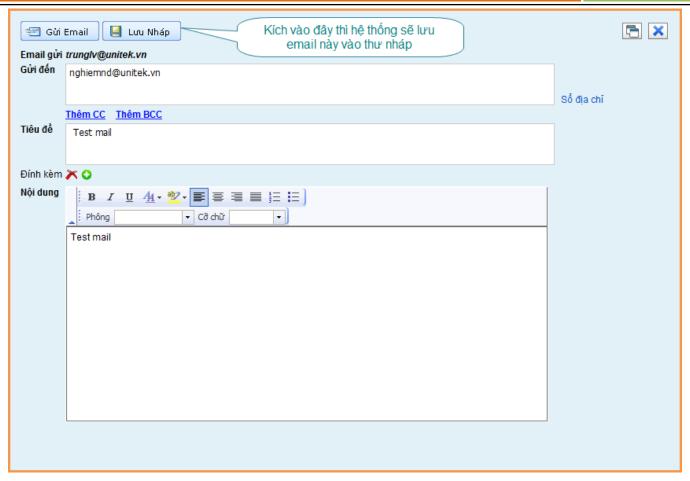
Và sau khi lưu cấu hình.



Hình 61: Danh sách thông tin cấu hình email

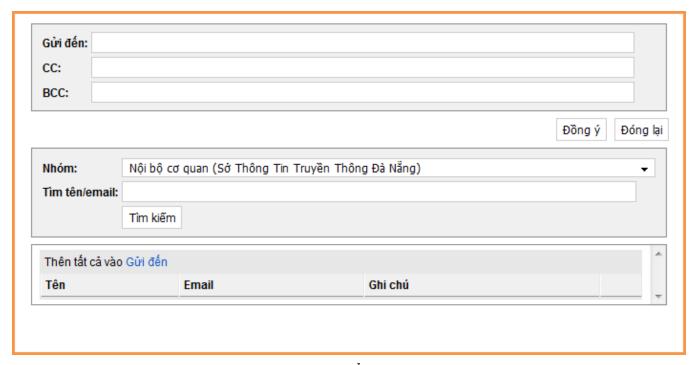
6.5.1 Soan mail

Để soạn mail, sau khi bạn vào **Thư điện tử** và kích vào nút **Soạn mail**, hệ thống sẽ hiển thị như sau.



Hình 62: Soạn mail

Ngoài việc bạn nhập địa chỉ email của người nhận, bạn cũng có thể lấy địa chỉ mail từ sổ địa chỉ.



Hình 63: Sổ địa chỉ

Sau khi bạn kích nút **Gửi email**, hệ thống chuyển email của bạn vào thư mục outbox (email đang gửi). Và sau khi kết thúc, email tự động lưu vào thư mục **Thư gửi** trên giao diện mà bạn thấy.



Hình 64: Thư mục thư gửi

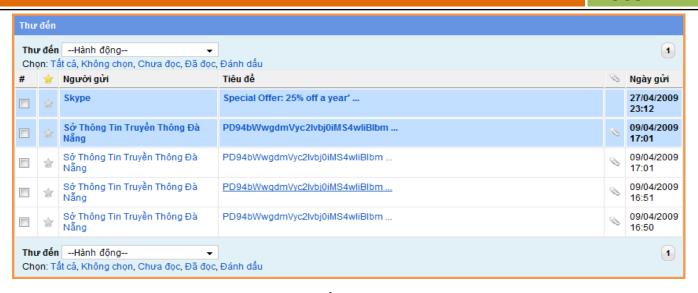
Trường hợp nếu bạn gửi mail nhưng bị lỗi mạng hoặc bị sự cố thì hệ thống sẽ tự động lưu email này vào mục outbox.

6.5.2 Nhận mail

Để nhận mail, bạn kích vào nút nhận mail, hệ thống sẽ hiển thị như sau.



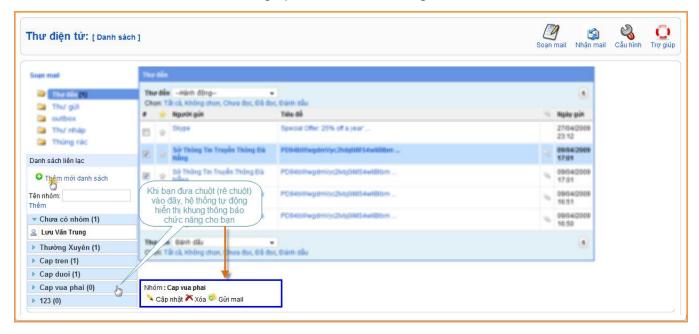
Hình 65: Nhận email



Hình 66: Thư đến, sau khi nhận xong

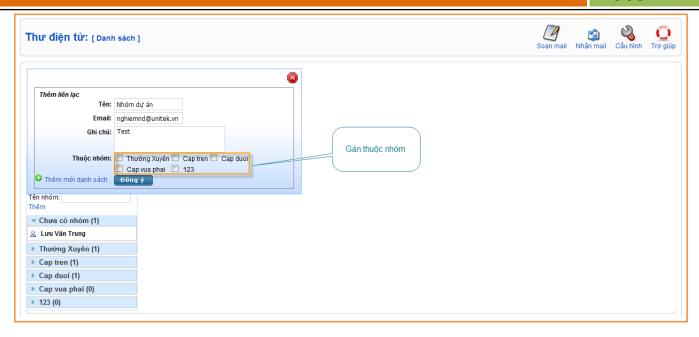
6.5.3 Danh sách liên lạc

Ngoài các chức năng cần có của email, hệ thống còn hỗ trợ bạn tổ chức địa chỉ email liên lạc theo nhóm giúp bạn chọn địa chỉ gửi mail nhanh hơn.



Hình 67: Các nhóm địa chỉ

Nếu bạn kích vào **Thêm mới danh sách**, hệ thống tự động mở cửa sổ để bạn tạo thông tin danh sách chi tiết hơn.



Hình 68: Thêm mới nhóm liên lạc